

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HS - ST
Ngày 23/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Nam

2. Ông Nguyễn Viết Tác

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Khuyến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Đậu Xuân Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/TLST- HS ngày 03/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST- HS ngày 09/10/2023 đối với bị cáo:

MA ĐÌNH H (tên gọi khác không); sinh ngày 06 tháng 02 năm 1990 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Y, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Đình H và bà Nông Thị D; vợ, con: Không có; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 11/8/2011 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục số 1472/QĐ-UBND, đến ngày 30/5/2013 thì chấp hành xong, ngày 27/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 09 (Chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HS-ST - đến ngày 26/5/2020, thì chấp hành án xong, hiện tại đã được xóa án tích; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/6/2023 đến ngày 21/6/2023 thì được hủy bỏ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ma Văn C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 12/6/2023, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại khu vực chân đèo B thuộc thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện và bắt quả tang bị cáo Ma Đình H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình làm việc, phát hiện thu giữ tại túi áo dài bên trái bị cáo H đang mặc có 02 (hai) gói nhỏ trong đó có 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (loại giấy bạc bao thuốc lá) bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và chất bột màu hồng dạng cục và 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt trắng kim loại màu trắng, một mặt giấy màu trắng (loại giấy bạc của bao thuốc lá) bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục và bột. Niêm phong vào phong bì ký hiệu H1. Ngoài ra, tạm giữ 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số thuê bao 0968.152.542 (được niêm phong vào phong bì ký hiệu H2) và 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 97B1 - 451.42.

Hồi 14 giờ 10 phút, ngày 12/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở, công trình phụ cận đối với bị cáo Ma Đình H tại thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét không phát hiện và thu giữ được đồ vật tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong kiểm tra, cân xác định khối lượng hồi 18 giờ 20 phút ngày 12/6/2023, xác định: Cân toàn bộ số chất màu trắng lẫn màu hồng dạng cục và dạng bột trong 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng trong phong bì niêm phong ký hiệu H1 có khối lượng là 0,099g (*không thấy không chín chín gam*), niêm phong trong 01 (một) phong bì mới ký hiệu M1 và cân toàn bộ số chất màu trắng dạng cục và dạng bột trong 01 (một) gói được gói bằng giấy một mặt trắng kim loại, một mặt màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu H1 có khối lượng là 0,036g (*không thấy không ba sáu gam*), niêm phong trong 01 (một) phong bì mới ký hiệu M2 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định.

Tại bản kết luận giám định số:199/KL-KTHS ngày 19/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: “*Mẫu chất màu trắng lẫn hồng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine và Methamphetamine, có tên khoa học là: (+) - (S) - N - a - dimethylphenethylamine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất;*

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất;

Mẫu chất màu trắng lẫn hồng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M1

có khối lượng là: 0,099g (Không thấy không chín chín gam).

Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu M2 có khối lượng là: 0,036g (Không thấy không ba sáu gam)”

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Ma Đình H khai nhận: 02 (hai) gói ma túy (Heroin và Methamphetamine) do bị cáo mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 12/6/2023, bị cáo H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 451.42 (bị cáo mượn của anh họ là Ma Văn C) đi từ nhà tại thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đến Trung tâm y tế huyện Chợ Đồn tại thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để uống thuốc Methadone. Đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, do lên cơn nghiện ma túy nên H điều khiển xe đi tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi đến đoạn đường Khu X, thuộc tổ C, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị cáo H gặp và mua được 01 (một) gói ma túy với một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo chia số ma túy trên thành 02 (hai) gói nhỏ rồi cất vào túi áo dài bên trái bị cáo đang mặc và điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn C, xã Xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị Cơ quan Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang thu giữ 02 (hai) gói ma túy vừa mua được.

Về vật chứng cơ quan điều tra tạm giữ trong vụ án gồm: Số ma túy (Heroin) thu giữ của bị cáo H sau khi trích giám định còn lại 0,09g (*không thấy không chín chín gam*) bao gồm 0,07g (*không thấy không không bảy gam*) ma túy loại Heroin và Methamphetamine và 0,02g (*không thấy không không hai gam*) ma túy loại Heroin, phong bì và bao gói cũ được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu T108 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (một) phong bì đã được niêm phong ký hiệu M3, bên trong có 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ký hiệu H1 và 02 (hai) giấy gói ban đầu; 01 (một) phong bì ký hiệu K1, bên trong có 01 (một) chiếc điện thoại Samsung, màu đen; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 451.42, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu sơn xanh - đen, cùng chìa khóa xe, đã qua sử dụng. Tất cả số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Kho vật chứng Công an huyện Chợ Đồn chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT - VKSCĐ ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Ma Đình H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Đình H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma Đình H từ 12 tháng đến 18 tháng tù, được trừ đi thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ (kể từ ngày 12/06/2023 đến ngày 21/6/2023).

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu M3, phong bì được niêm phong dán kín, bên trên mặt niêm phong có các dòng chữ “Trần Văn Đ”, “H”, “Ma Đình H”, “Nông Thị Q”; 06 (sáu) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn (bên trong có 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu H1, 01 (một) giấy gói một mặt trắng, một mặt vàng và 01 (một) giấy gói có một mặt trắng kim loại màu trắng, một mặt trắng); 01 (một) phong bì ký hiệu K1, phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 03 (ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, 03 (ba) chữ ký không đọc được và các dòng chữ “H”, “Ma Đình H”; 01 (một) phong bì ký hiệu T108, phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, 04 (bốn) chữ ký không đọc được (bên trong có 0,70g (không phải bảy không gam) ma túy loại Heroine và Methamphetamine và 0,020g (không phải không hai không gam) ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, cùng phong bì, bao gói cũ gửi giám định).

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động Samsung, màu đen đã qua sử dụng. Tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án (tiền án phí) cho bị cáo (đối với sim số thuê bao 0968.152.542 lắp trong điện thoại đề nghị tịch thu tiêu hủy);

- Trả lại cho anh Ma Văn C 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 451.42, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS, màu sơn xanh – đen, cùng chìa khóa xe (xe đã qua sử dụng).

Về án phí đề nghị: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ma Văn C khẳng định không biết việc bị cáo Ma Đình H sử dụng xe mô tô vào việc mua và tàng trữ trái phép chất ma túy do đó đề nghị được trả lại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 451.42, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS, màu sơn xanh – đen, cùng chìa khóa xe đang bị tạm giữ trong vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tổ tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 12 giờ 10 phút ngày 12/6/2023, tại khu vực đường thuộc thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang bị cáo Ma Đình H có hành vi tàng trữ trái phép 02 (hai) gói ma túy Heroine và Methamphetamine có tổng khối lượng 0,135g (*không phải một ba năm gam*), trong đó có 0,099g (*không phải không chín chín gam*) Heroine và Methamphetamine và 0,036g (*không phải không ba sáu gam*) Heroine để sử dụng cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định là chất ma túy (Heroine, Methamphetamine). Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bị cáo nghiện chất ma túy do đó để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn thực hiện. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép 0,135g (*không phải một ba năm gam*) ma túy Heroine và Methamphetamine của bị cáo cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 44/CT – VKSCĐ ngày 30 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án (tuy nhiên trước đó bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 09 (Chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HS-ST ngày 27/11/2019. Đến ngày 26/5/2020, thì chấp hành án xong, hiện tại đã được xóa án tích; Không có tiền sự, (tuy nhiên trước đó ngày 11/8/2011 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản trong thời hạn 24 tháng theo Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục số 1472/QĐ-UBND, đến ngày 30/5/2013 thì chấp hành xong).

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có điều kiện về kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy (Heroine) thu giữ của bị cáo Ma Đình H sau khi trích giám định còn lại 0,070g (không phải không bẫy không gam) ma túy loại Heroine và Methamphetamine và 0,020g (không phải không hai không gam) ma túy loại Heroine thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành - cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu M3, phong bì được niêm phong dán kín, bên trên mặt niêm phong có các dòng chữ “Trần Văn Đ”, “H”, “Ma Đình H”, “Nông Thị Q”; 06 (sáu) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn (bên trong có 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu H1, 01 (một) giấy gói một mặt trắng, một mặt vàng và 01 (một) giấy gói có một mặt trắng kim loại màu trắng, một mặt trắng); 01 (một) phong bì ký hiệu K1, phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 03 (ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, 03 (ba) chữ ký không đọc được và các dòng chữ “H”, “Ma Đình H”; 01 (một) phong bì ký hiệu T108, phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, 04 (bốn) chữ ký không đọc được (bên trong có phong bì, bao gói cũ gửi giám định) – xác định đều là vật chứng không có giá trị - tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Samsung, màu đen đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo Ma Đình H (đối với sim số thuê bao 0968.152.542 lắp trong điện thoại tịch thu tiêu hủy). Quá trình điều tra xác định tài sản này thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo H và không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo H. Tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án (khoản tiền án phí) cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 451.42, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS, màu sơn xanh – đen, cùng chìa khóa xe (xe đã qua sử dụng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Ma Văn C, tuy nhiên anh C không biết việc bị cáo Huỳnh sử dụng xe để đi mua ma túy vào ngày 12/6/2023, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H và anh C có yêu cầu được lấy lại chiếc xe mô tô. Xét thấy yêu cầu của anh C là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó trả lại xe mô tô cho anh C.

[7] Đối với người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo Ma Đình H là người đã bán ma túy Heroine và Methamphetamine cho bị cáo H tại khu vực đường khu X thuộc tổ C, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình nhận dạng và kết thúc điều tra, Ma Đình H không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Đối với anh Ma Văn C (anh họ của bị cáo Ma Đình H), là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 97B1 – 451.42. Quá trình điều

tra xác định, hàng ngày anh C cho bị cáo H mượn chiếc xe để sử dụng đi lại và để uống thuốc cai nghiện Methadone. Tuy nhiên, ngày 12/6/2023, khi H lấy xe đi mua ma túy để sử dụng cá nhân thì anh C không biết. Nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Ma Đình H phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Ma Đình H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2]. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Đình H 16 (mười sáu) tháng tù, được trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ (từ ngày 12/6/2023 đến ngày 21/6/2023). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu M3, phong bì được niêm phong dán kín, bên trên mặt niêm phong có các dòng chữ “Trần Văn Đ”, “H”, “Ma Đình H”, “Nông Thị Q”; 06 (sáu) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn (bên trong có 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu H1, 01 (một) giấy gói một mặt trắng, một mặt vàng và 01 (một) giấy gói có một mặt trắng kim loại màu trắng, một mặt trắng); 01 (một) phong bì ký hiệu K1, phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 03 (ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, 03 (ba) chữ ký không đọc được và các dòng chữ “H”, “Ma Đình H”; 01 (một) phong bì ký hiệu T108, phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 02 (hai) dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, 04 (bốn) chữ ký không đọc được (bên trong có 0,070g (không phải không bầy không gam) ma túy loại Heroine và Methamphetamine và 0,020g (không phải không hai không gam) ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, cùng phong bì, bao gói cũ gửi giám định).

- Tiếp tục tạm giữ 01 (một) điện thoại di động Samsung, màu đen đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án (tiền án phí) cho bị cáo Ma Đình H (sim số thuê bao 0968.152.542 lắp trong điện thoại tịch thu tiêu hủy);

- Trả lại cho anh Ma Văn C, trú tại thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 451.42, nhãn hiệu YAMAHA, số loại: SIRIUS, màu sơn xanh – đen, cùng chìa khóa xe (xe đã qua sử dụng).

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ma Đình H phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở tư pháp;
- VKSND H.Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG NGỌC ANH

